

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLEI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **13** /NQ-HĐND

Đắk Glei, ngày **13** tháng **3** năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei (đợt 10)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei: Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2021; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/7/2022; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/11/2022; số 05/NQ-HĐND ngày 08/6/2023; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/10/2023; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/11/2023; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18/12/2023; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/09/2024; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei;

Xét Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei (đợt 10), cụ thể như sau:

1. Tổng Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 10) **giữ nguyên** là **276.006.448.603 đồng** (Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo).

2. Danh mục và vốn bố trí chi tiết cho từng dự án, nhiệm vụ (Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

3. Các nội dung còn lại: Thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện: Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2021; Nghị quyết số 12/NQ-

HĐND ngày 27/7/2022; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/11/2022; số 05/NQ-HĐND ngày 08/6/2023; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/10/2023; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/11/2023; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18/12/2023; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/09/2024; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/11/2024; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 13 tháng 03 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



A Phương

Biểu số 01

TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei)

ĐVT: Đồng

TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	Điều chỉnh, bổ sung cập nhật đến đợt 9	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)	Tăng (+) Giảm (-)	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=3-2	5
	TỔNG CỘNG (A + B)	432.180.000.000	276.006.448.603	276.006.448.603	0	
A	PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ	104.850.000.000	276.006.448.603	276.006.448.603	0	
I	Vốn cân NSDP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/QĐ/2020/QĐ-TTg	64.060.000.000	64.060.000.000	64.060.000.000	0	
1	Nguồn phân cấp cân đối theo tiêu chí tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND	40.150.000.000	40.150.000.000	40.150.000.000		
2	Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện nông thôn mới	13.910.000.000	13.910.000.000	13.910.000.000		
3	Nguồn đầu tư các công trình cấp bách khác	10.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000		
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất	30.000.000.000	30.000.000.000	30.000.000.000		
III	Phân cấp đầu tư nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG ưu tiên giáo dục và đào tạo)	4.590.000.000	4.590.000.000	4.590.000.000		
IV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020	0	8.154.160.603	8.154.160.603	0	
1	Nguồn tăng thu sử dụng đất năm 2020		2.137.739.975	2.137.739.975		
2	Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2020 (Không bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất)		2.402.225.128	2.402.225.128		
3	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2020		2.114.195.500	2.114.195.500		
4	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		1.500.000.000	1.500.000.000		
V	Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2021		240.000.000	240.000.000	0	
VI	Nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2021		834.700.000	834.700.000	0	
VII	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)		126.367.000.000	126.367.000.000	0	Thực hiện khi có nguồn thu
VIII	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2021		9.901.840.000	9.901.840.000	0	
IX	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		3.500.000.000	3.500.000.000	0	
X	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022		3.310.419.000	3.310.419.000	0	
XI	Nguồn thu tiền sử dụng đất chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2023		835.435.000	835.435.000	0	
XII	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022		4.000.000.000	4.000.000.000	0	

TT	 Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	Điều chỉnh, bổ sung cập nhật đến đợt 9	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)	Tăng (+) Giảm (-)	Ghi chú
XIII	Nguồn hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã		2.850.000.000	2.850.000.000	0	
XIV	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2023		3.858.894.000	3.858.894.000	0	
XV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 (Hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoang và xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei)	4.200.000.000	4.200.000.000	4.200.000.000	0	
XVI	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2024		7.304.000.000	7.304.000.000	0	
XVII	Nguồn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh năm 2024	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	0	
B.	PHÂN CẤP TỈNH QUẢN LÝ	327.330.000.000	0	0	0	
1	Nguồn cân đối NSDP theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg (nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)	25.000.000.000				
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý	45.000.000.000				
3	Nhà lãnh lĩnh vực quốc phòng NSTW: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng ATK tỉnh Kon Tum	65.330.000.000				
4	Nhà lãnh lĩnh vực giao thông: NSTW	192.000.000.000				

Biểu số 02
CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG BỔ SUNG
 (Kèm theo Nghị quyết số 13 /NQ-HĐND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành/ Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước			Thanh toán nợ XDCB
	TỔNG SỐ																
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 26/QĐ-TTg					427.579,00	110.232,00	54.845,00	47.596,00	64.060,00			64.060,00				
B	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG CÂN ĐỐI					183.254,00	32.223,00	1.061,00		30.000,00			30.000,00				
C	PHÂN CẤP ĐẦU TƯ NGUỒN THU XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG					6.142,00	4.590,00			4.590,00			4.590,00				
D	NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI					242.450,96	8.394,17	12.739,20		8.154,16		278,00	8.154,16		277,997		
E	NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021					9.840,00	1.500,00			240,00			240,00				
F	NGUỒN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2021					4.458,00	834,70			834,70			834,70				
G	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021					153.240,00	11.203,00			9.901,84			9.901,84				
H	NGUỒN TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH					14.990,00	3.500,00			3.500,00			3.500,00				
I	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022					99.043,00	3.310,42	1.656,00		3.310,42			3.310,42				
K	NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG CHUYÊN NGUỒN SANG NĂM 2023					79.043,00	835,44			835,44			835,44				
L	NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022					14.990,00	4.000,00			4.000,00			4.000,00				
M	NGUỒN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ					2.850,00	2.850,00			2.850,00			2.850,00				
N	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN 2023					64.466,00	3.858,89			3.858,89			3.858,89				
O	NGUỒN TĂNG THU, TKC NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023 (Hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei)					4.200,00	4.200,00			4.200,00			4.200,00				
P	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN 2024					4.000,00	4.000,00						1.600		1.600,0	(1)	
1	Đường giao thông đi thôn Dên Prông xã Đắk Pék	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đắk Pék	2025-2026		1.500,00	1.500,00						1.000,0		1.000,0		
2	Dự án Sửa chữa tuyến đường Trường tiểu học Kim Đồng, thôn 14A xã Đắk Glei	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đắk Pék	2025		2.500,00	2.500,00						600,0		600,000		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành dự án	Số QĐ, ngày ban hành	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú		
						Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số			Trong đó	
													Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
Q	Nguồn vốn phân cấp cân đối theo tiêu chí theo quy định tại Nghị quyết số 63/NQ-HĐND					10.150,00	10.150,00					8.030			8.030,0				
1	Đường giao thông Võ Thị Sáu - Lê Hữu Trác thị trấn Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2025		900,00	900,00						900,0			900,0			
2	Đường giao thông từ Trường Mầm Non đi vào UBND Xã Đắk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2025		2.800,00	2.800,00						2.600,0			2.600,0			
3	Đường giao thông đi thôn Dền Prồng xã Đắk Pék	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đắk Pék	2025-2026		1.500,00	1.500,00						500,0			500,0			
4	Xây dựng tuyến đường vào bãi rác thôn Đắk Chung	BQL dự án đầu tư XD	Thị trấn Đắk Glei	2025-2025		4.950,00	4.950,00						4.030,0			4.030,0			

Ghi chú:

(1) Điều chỉnh, bổ sung mới các dự án đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2024